

CN Tr nh Tr n Th ai -

Đ nh nghi a và các thu t ng liên quan

- Kho ng tham chi u là kho ng c a các giá tr t gi i h n tham chi u th p h n đ n gi i h n tham chi u tr n. M t kho ng chu n th ng đ c xác đ nh là kho ng t p trung 95 %.
- Gi i h n tham chi u (reference limit): là giá tr c đ c t k t qu phân b tham chi u, đ c s d ng đ đánh giá k t qu xét nghi m cho đ i t ng làm xét nghi m. Gi i h n tham chi u th ng đ c m t là th p h n ho c b ng c a giá tr tham chi u cao hay cao h n ho c b ng giá tr tham chi u th p.
- Giá tr tham chi u (reference values): là t t c các giá tr thu đ c t các k t qu xét nghi m đ c đo l ng hay quan sát các đ i t ng tham chi u.
- Qu n th tham chi u (reference population): Qu n th tham chi u th ng c nhi u ng i, không xác đ nh s l ng nh ng ch a t t c các đ i t ng tham chi u.
- Cá th tham chi u: M t ng i đ c ch n đ th nghi m tr n c s các tiêu chí đ c xác đ nh r õ.

B ng 2. V d tr nh b y kho ng tham chi u trong phi n kết qu a xét nghi m

X t nghi m	K t qu a	Đ on v i	Kho ng tham chi u
Glucose	5.8	mmol/L	3.9 - 6.4
Urea	4.5	mmol/L	2.5 - 7.5
Cholesterol	5.6	mmol/L	3.9 - 5.2
AST	37.0	U/L	5.0 - 37.0
ALT	26.0	U/L	5.0 - 35.0
Protein to n ph n	68.0	g/L	65.0 - 80.0
Natri	140.0	mmol/L	135.0 - 145.0
Kali	3.8	mmol/L	3.5 - 5.0
Clo	99.3	mmol/L	98.0 - 105.0

[Xem ti p t i đ y](#)